

MẪU SỐ 11c/TTr-ATTP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4988/QĐ-BYT ngày 16 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(2)

....., ngày.....tháng.....năm

BIÊN BẢN

Thanh tra an toàn thực phẩm tại cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống

(áp dụng đối với các đoàn thanh tra an toàn thực phẩm do cấp từ Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm, Thanh tra Sở Y tế trở lên tiến hành thanh tra)

Căn cứ Quyết định thanh tra số.....ngày/...../..... của(4) về việc
..... (5)

Vào hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm....., tại (6) Đoàn
thanh tra tiến hành thanh tra.....(3)

I. Đại diện Đoàn thanh tra:

- Ông (bà)chức vụ
.....

- Ông (bà)chức vụ
.....

II. Đại diện

.....(7)

:

- Ông (bà)chức vụ
.....

- Ông (bà)chức vụ
.....

III. Nội dung và kết quả thanh tra

1. Hồ sơ hành chính, pháp lý của cơ sở:

1.1 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:
.....

1.2 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP số:
.....

1.3 Số người lao động: Trong đó: Trực tiếp:..... Gián tiếp:
.....

1.4 Giấy xác nhận kiến thức về ATTP:
.....

1.5 Giấy xác nhận đủ sức khỏe của chủ cơ sở và của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm
.....
.....

2. Điều kiện an toàn thực phẩm

TT	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1. Điều kiện vệ sinh đối với cơ sở				
1.1	Địa điểm, môi trường			
1.2	Khu vực sơ chế, chế biến thực phẩm bảo đảm sạch, cách biệt với nguồn ô nhiễm			
1.3	Thiết kế, bố trí khu vực chế biến (bếp) theo nguyên tắc một chiều			
1.4	Tường xung quanh khu vực chế biến (bếp) đảm bảo sạch, dễ vệ sinh			
1.5	Sàn nhà sạch, đồ vệ sinh, không đọng nước			

1.6	Khu vực ăn uống (phòng ăn) cho khách đảm bảo vệ sinh			
1.7	Kho bảo quản thực phẩm đảm bảo các điều kiện vệ sinh theo quy định			
1.8	Hệ thống cung cấp nước cho chế biến đảm bảo vệ sinh			
1.9	Hệ thống xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh			
1.10	Phòng thay quần áo bảo hộ lao động			
1.11	Nhà vệ sinh cách biệt với khu chế biến, phòng ăn			
1.12	Các nội dung khác:			
2. Điều kiện trang thiết bị, dụng cụ				
2.1	Phương tiện rửa tay và khử trùng tay			
2.2	Thiết bị phòng chống côn trùng, động vật			
2.3	Quần áo bảo hộ lao động, mũ chụp tóc, mạng			
2.4	Trang thiết bị, dụng cụ giám sát, bảo quản thực phẩm			
2.5	Thiết bị, dụng cụ phục vụ chế biến bảo đảm hợp vệ sinh và riêng biệt đối với thức ăn sống và thức ăn chín			
2.6	Thiết bị, dụng cụ bảo quản, che đậy thức ăn đã được chế biến			
2.7	Thiết bị, dụng cụ để kẹp, gấp, xúc thức ăn			
2.8	Có trang thiết bị, dụng cụ, tủ lưu mẫu theo quy định			
2.9	Dụng cụ chứa đựng chất thải đảm bảo kín, có nắp đậy			
2.10	Kho bảo quản thực phẩm có các trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm việc bảo quản thực phẩm (có giá, kệ, trang thiết bị phòng chống côn trùng, động vật gây hại, điều hòa, ẩm kế...)			
2.11	Các nội dung khác			
3. Điều kiện về con người				
3.1	Nhân viên trực tiếp chế biến thực phẩm thay đồ bảo hộ, mũ chụp tóc, tháo bỏ mọi trang sức, cắt ngắn móng tay, đeo găng tay khi chế biến thực phẩm			

3.2	Phụ trách bộ phận nắm được nguyên tắc một chiều và thực hiện đúng nguyên tắc			
3.3	Phụ trách bộ phận, nhân viên nắm được kỹ thuật kiểm thực ba bước và có tiến hành kiểm thực ba bước theo đúng kỹ thuật			
3.4	Phụ trách bộ phận, nhân viên nắm được phương pháp lưu mẫu và thực hiện lưu mẫu đúng nguyên tắc			
3.5	Các nội dung khác			
4. Nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, nguồn nước				
4.1	Có hợp đồng về nguồn cung cấp nguyên liệu thực phẩm an toàn			
4.2	Phụ gia thực phẩm dùng trong chế biến thực phẩm nằm trong danh mục cho phép của Bộ Y tế			
4.3	Nước dùng trong chế biến thực phẩm			
4.4	Thực phẩm sử dụng để chế biến được đã công bố, nhãn mác đúng quy định, đầy đủ			

3. Các nội dung khác

.....
.....

4. Lấy mẫu để kiểm nghiệm:

.....
.....

IV. Nhận xét

1. Các nội dung cơ sở thực hiện đúng:

.....

2. Các hành vi vi phạm, tồn tại

.....

V. Xử lý, kiến nghị xử lý; kiến nghị các bị pháp khắc phục

.....

VI. Ý kiến của cơ sở được thanh tra

.....

Biên bản kết thúc vào hồigiờ ngày.... tháng năm.....

Biên bản đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thànhbản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

Đại diện Đoàn thanh tra(7)
(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên)

Người ghi biên bản
(Ký, ghi rõ họ tên)

(1) Tên cơ quan tiến hành thanh tra

(2) Tên Đoàn thanh tra.

(3) Ghi theo nội dung thanh tra trong quyết định thanh tra

(4) Chức danh của người ra quyết định thanh tra.

(5) Tên cuộc thanh tra.

(6) Địa điểm thực hiện thanh tra.

(7) Cơ quan, đơn vị, cá nhân được thanh tra.